

CÔNG TY CỔ PHẦN SAFE365
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SAFE365

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAFE365 JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110898280

3. Ngày thành lập: 25/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 ngõ 88 Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943140246

Fax:

Email: Bichngoctqd2010@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, hệ thống điều hòa không khí và lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy	4321(Chính)
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
3.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
7.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
8.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
9.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
10.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
11.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
12.	Sản xuất đồng hồ	2652
13.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
14.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
15.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
16.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
17.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
18.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
19.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733

20.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
21.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
22.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
23.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
24.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
25.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
26.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
27.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
28.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
29.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
30.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
31.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
32.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
33.	Sản xuất máy luyện kim	2823
34.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
35.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
36.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
37.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
38.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

51.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
52.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
56.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
57.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
58.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn dự án và giám sát thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy	7110
59.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ báo cáo tòa án, dịch vụ lấy lại tài sản và các hoạt động Nhà nước cấm)	8299
61.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
62.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
63.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Không bao gồm kinh doanh vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
64.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774

65.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
66.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu (Trừ hoạt động đầu giá)	4799
67.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
68.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Tư vấn chuyên giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy	7490
69.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
70.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ BÍCH NGỌC	Số 37 ngõ 124 Do Nha, tổ dân phố 1 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	0311920208 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		

2	ĐINH HOÀNG TIỆP	P1301 Chung cư Scitech Tower, tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	45,000	036089009904	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	45,000		
3	NGUYỄN CHÍ MINH	Căn hộ số 03, tầng 5, Tháp A Khu nhà ở cho cán bộ, nhân viên Văn phòng Trung ương Đảng và Báo Nhân dân, Tổ Dân Phố 3, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	001085020923	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ BÍCH NGỌC

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/01/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031192020845

Ngày cấp: 13/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phương Lãng, Xã Hoa Động, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 37 ngõ 124 Do Nha, tổ dân phố 1 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội